

CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ĐẠI TRUNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ĐẠI TRUNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703057090

3. Ngày thành lập: 09/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 350 ,tờ bản đồ số 7, Đường Tân Phước Khánh 42 , khu phố Bình Hòa 1 ,
Phường Tân Phước Khánh, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0973454746

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải,xi mạ điện tại trụ sở) (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thiết kế, lắp đặt các thiết bị xử lý môi trường. Lắp đặt thiết bị lọc bụi, thiết bị lọc khí độc và xử lý tiếng ồn, lắp đặt hệ thống an toàn, hệ thống camera quan sát.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4520
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn các loại phụ tùng - bộ phận - linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác; bán buôn xăm, lốp, ắc quy, đèn và các phụ tùng điện và nội thất ô tô	4530
9.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán mô tô, xe máy; đại lý mô tô, xe máy	4541
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bảo hiểm)	4610

12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn cà phê, tiêu, điều, hạt ngũ cốc, mỳ, lúa	4620
13.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
14.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thực phẩm khác	4632
15.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn, không có cồn (trừ quây bar, vũ trường)	4633
16.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào Chi tiết: Bán buôn thuốc lá điều các loại (thuốc lá sản xuất trong nước)	4634
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm) Chi tiết: Bán buôn hàng điện tử, hàng gia dụng.	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng, dầu, nhớt, dầu nhờn, dầu cách điện và các sản phẩm liên quan (không chứa than đá tại tỉnh Bình Dương; không sang, chiết, nạp khí hóa lỏng)	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Không chứa, xử lý, phân loại, tái chế phế thải, phế liệu, rác thải tại địa điểm trụ sở chính).	4669
27.	Trồng cây lâu năm khác (không hoạt động tại trụ sở)	0129
28.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	0210
29.	Khai thác gỗ khai thác gỗ rừng trồng	0220
30.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	0231
31.	Thu nhập lâm sản khác trừ gỗ	0232

32.	Khai thác và thu gom than cứng (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0510
33.	Khai thác và thu gom than non (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0520
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản; Định giá bất động sản; Quản lý bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản	6820
35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Lập dự án đầu tư	7110
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường, đánh giá tác động môi trường.	7490
37.	Cho thuê xe có động cơ	7710
38.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (thuốc lá, thuốc lào sản xuất trong nước)	4724
42.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0810
43.	Khai thác và thu gom than bùn (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0892
44.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1040
45.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1621
46.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1701

47.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất hóa chất cơ bản (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước quốc tế) (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2011
48.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ Chi tiết: Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; Sản xuất phân hóa vi sinh (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2012
49.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2022
50.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2023
51.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tái chế, sản xuất: nguyên liệu, hóa chất công nghiệp (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước quốc tế) (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2029
52.	Sản xuất sẫm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2211
53.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2219
54.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2220
55.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2394
56.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2395

57.	Sản xuất sắt, thép, gang (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2410
58.	Đúc sắt, thép (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2431
59.	Đúc kim loại màu (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2432
60.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2591
61.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2592
62.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2593
63.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2599
64.	Sản xuất linh kiện điện tử (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2610
65.	Sản xuất thiết bị truyền thông (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2630
66.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2640
67.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2710

68.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2732
69.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2733
70.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2821
71.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2822
72.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy chế biến (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2829
73.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận chuyển chất thải; Vận tải hàng hóa bằng xe container (Chỉ được hoạt động sau khi có giấy phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép).	4933
74.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
75.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ; bốc xếp hàng hóa cảng biển; bốc xếp hàng hóa cảng sông (trừ hoạt động bên thủy nội địa)	5224
76.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
77.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ quầy bar, vũ trường)	5610
78.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp.	5621
79.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
80.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
81.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

82.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121(Chính)
83.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác; vệ sinh và khai thông cống rãnh, bồn nước, hút hầm cầu	8129
84.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
85.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3311
86.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
87.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3313
88.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
89.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
90.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (thực hiện tại công trường)	3600
91.	Thoát nước và xử lý nước thải Thoát nước và xử lý nước thải (hoạt động tại công trình).	3700
92.	Thu gom rác thải không độc hại (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu, phế thải tại địa điểm trụ sở chính; không tái chế phế liệu nhựa tại tỉnh Bình Dương)	3811
93.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải độc hại; thu gom, lưu trữ chất thải công nghiệp (Không chứa, xử lý, phân loại, tái chế phế thải, phế liệu, rác thải tại địa điểm trụ sở chính).	3812
94.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu, phế thải tại địa điểm trụ sở chính; không tái chế phế liệu nhựa tại tỉnh Bình Dương)	3821
95.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu, phế thải tại địa điểm trụ sở chính; không tái chế phế liệu nhựa tại tỉnh Bình Dương)	3822
96.	Tái chế phế liệu (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu, phế thải tại địa điểm trụ sở chính; không tái chế phế liệu nhựa tại tỉnh Bình Dương)	3830
97.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý chất thải lỏng công nghiệp, nước sinh hoạt (Không chứa, xử lý, phân loại, tái chế phế thải, phế liệu, rác thải tại địa điểm trụ sở chính).	3900

98.	Xây dựng nhà để ở	4101
99.	Xây dựng nhà không để ở	4102
100.	Xây dựng công trình điện	4221
101.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
102.	Phá dỡ	4311
103.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
104.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
105.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục thẩm mỹ, nhân cách)	4761
106.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
107.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
108.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch công ty kiêm giám đốc*

Sinh ngày: 15/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 070094006339

Ngày cấp: 04/03/2022

Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính
vi phạm trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 11, khu phố Phú An, Phường An Lạc, Thôn Bình Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thị trấn 350, thôn 7, Ngõ Tân Phước Khánh 42, khu phố Bình Hòa 1, Phường Tân Phước Khánh, Thôn Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương